

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ NINH  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 116/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phù Ninh, ngày 23 tháng 9 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu N, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Lỗ Thị Thu H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 42, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu N, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh C, sinh năm 1959 và bà Trần Thị N, sinh năm 1960.

Đều có địa chỉ: Khu N, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị B và anh Lê Ngọc T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:**

Chị B và anh T thống nhất giao cho chị B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đức A, sinh ngày 10/8/2012 và giao cho anh T trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hồng N, sinh ngày 09/9/2010. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị B tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000840 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Lê Thị B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000840 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Lê Thị B số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000841 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định ®-íc thi hụnh theo quy ®Pnh t*i* §iÒu 2 LuËt thi hụnh ,n d©n sù th× ng-êi ®-íc thi hụnh ,n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hụnh ,n d©n sù cũ quyÒn tho¶ thuËn thi hụnh ,n, quyÒn yªu cÇu thi hụnh ,n, tù nguyÒn thi hụnh ,n hoÆc bÞ c-ìng chÕ thi hụnh ,n theo quy ®Pnh t*i* c,c ®iÒu 6, 7 vµ 9 LuËt thi hụnh ,n d©n sù; thêi hiÖu thi hụnh ,n ®-íc thùc hiÖn theo quy ®Pnh t*i* ®iÒu 30 LuËt thi hụnh ,n d©n sù.

**Nơi nhận:**

- §-ng sù;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- UBND xã B;
- Lưu: HS- VP.

**ThÈm ph,n**

(Đã ký)

**Phạm Hồng Vân**